

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ**

-----o0o-----

BÙI THỊ THANH XUÂN

**PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH CÔNG TY CỔ PHẦN
VIGLACERA HẠ LONG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Hà Nội - 2015

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ**

-----o0o-----

BÙI THỊ THANH XUÂN

**PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH CÔNG TY CỔ PHẦN
VIGLACERA HẠ LONG**

Chuyên ngành: Tài chính – Ngân hàng

Mã số: 60 34 02 01

**LUẬN VĂN THẠC SĨ TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: TS. NGUYỄN ĐỨC THÀNH**

**XÁC NHẬN CỦA
CÁN BỘ HƯỚNG DẪN**

**XÁC NHẬN CỦA CHỦ TỊCH HỘI
CHẤM LUẬN VĂN**

TS. NGUYỄN ĐỨC THÀNH

PGS.TS. TRẦN THỊ THANH TÚ

Hà Nội – Năm 2015

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn, tôi đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của các cơ quan, các cấp lãnh đạo và các cá nhân. Tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn và kính trọng tới các tập thể, cá nhân đã tạo điều kiện, giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ban giám hiệu, khoa sau đại học – Trường Đại học Kinh Tế, Đại học Quốc Gia Hà Nội, các thầy, cô giáo đã giảng dạy trang bị cho tôi những kiến thức quý báu và phương pháp nghiên cứu để tôi hoàn thành luận văn.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới thầy giáo T.S Nguyễn Đức Thành – người đã luôn tận tình hướng dẫn và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Tôi xin cảm ơn gia đình, bạn bè, đồng nghiệp cùng các bạn học viên cao học ngành tài chính ngân hàng K21 đã động viên, chia sẻ, giúp đỡ tôi nhiệt tình để tôi hoàn thành luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Tác giả luận văn

Bùi Thị Thanh Xuân

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu trong luận văn là trung thực. Những kết luận khoa học trong luận văn chưa từng được công bố trong bất cứ công trình nào.

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

MỤC LỤC

Danh mục từ viết tắt	i
Danh mục bảng.....	ii
Danh mục biểu đồ	iv
MỞ ĐẦU	5
CHƯƠNG 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH TRONG CÁC DOANH NGHIỆP	10
1.1 Phân tích tài chính tại các doanh nghiệp.....	10
1.1.1 Khái niệm phân tích tài chính doanh nghiệp.....	10
1.1.2 Mục tiêu, ý nghĩa của phân tích tài chính doanh nghiệp	10
1.1.3 Vai trò của phân tích tài chính doanh nghiệp.....	11
1.2 Các tiêu chí đánh giá tình hình tài chính	13
1.2.1 Đánh giá khái quát tình hình tài chính Công ty	13
1.2.2 Phân tích các nhóm hệ số.....	Error! Bookmark not defined.
1.3 Các nhân tố ảnh hưởng đến phân tích tài chính doanh nghiệp	Error!
Bookmark not defined.	
1.3.1 Các nhân tố bên trong doanh nghiệp .	Error! Bookmark not defined.
1.3.2 Các nhân tố bên ngoài doanh nghiệp.	Error! Bookmark not defined.
CHƯƠNG 2 PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	Error! Bookmark not defined.
2.1 Tài liệu sử dụng trong phân tích tài chính doanh nghiệp	Error!
Bookmark not defined.	
2.1.1 Vai trò của các báo cáo tài chính.....	Error! Bookmark not defined.
2.1.2 Hệ thống báo cáo tài chính doanh nghiệp	Error! Bookmark not defined.
2.2 Các phương pháp sử dụng trong phân tích tình hình tài chính....	Error!
Bookmark not defined.	

2.2.1 Phương pháp nghiên cứu định tính**Error! Bookmark not defined.**

2.2.2 Phương pháp nghiên cứu định lượng:**Error! Bookmark not defined.**

CHƯƠNG 3 THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG.....**Error! Bookmark not defined.**

3.1. Tổng quan về Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long**Error! Bookmark not defined.**

3.1.1. Giới thiệu chung về Công ty.....**Error! Bookmark not defined.**

3.1.2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.....**Error! Bookmark not defined.**

3.1.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long**Error! Bookmark not defined.**

3.1.5. Các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long**Error! Bookmark not defined.**

3.2. Phân tích thực trạng tình hình tài chính tại công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.....**Error! Bookmark not defined.**

3.2.1 Phân tích khái quát tình hình tài chính**Error! Bookmark not defined.**

3.2.2 Phân tích các nhóm hệ số.....**Error! Bookmark not defined.**

3.3 Đánh giá chung về tình hình tài chính Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long**Error! Bookmark not defined.**

3.3.1 Những thuận lợi của Công ty.....**Error! Bookmark not defined.**

3.3.2 Những khó khăn và hạn chế của công ty**Error! Bookmark not defined.**

CHƯƠNG 4 MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO NĂNG LỰC TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACE HẠ LONG.....**Error! Bookmark not defined.**

4.1 Định hướng của công ty trong thời gian tới**Error! Bookmark not defined.**

4.1.1 Định hướng chung**Error! Bookmark not defined.**

4.1.2 Mục tiêu phát triển của Công ty trong thời gian tới..... **Error! Bookmark not defined.**

4.2 Một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực tài chính của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long**Error! Bookmark not defined.**

4.2.1 Quản lý vật tư tồn kho dự trữ ở mức cần thiết, khai thác nguồn cung cấp nguyên vật liệu hợp lý nhằm giảm lượng nguyên vật liệu tồn kho**Error! Bookmark not defined.**

4.2.2 Tăng cường biện pháp giảm chi phí giá vốn hàng bán..... **Error! Bookmark not defined.**

4.2.3 Quản lý chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp để đạt hiệu quả cao nhất.....**Error! Bookmark not defined.**

4.2.4 Nâng cao khả năng sinh lợi của tài sản**Error! Bookmark not defined.**

4.2.5 Thường xuyên theo dõi, phân tích đánh giá hiệu quả sử dụng vốn**Error! Bookmark not defined.**

4.2.6 Tăng cường công tác quản lý lao động**Error! Bookmark not defined.**

4.2.7 Xây dựng hệ thống quản trị thông tin hiệu quả**Error! Bookmark not defined.**

4.2.8 Xây dựng phát triển thương hiệu, nâng cao uy tín của công ty **Error! Bookmark not defined.**

4.2.9 Hoàn thiện công tác kế hoạch hóa và phân tích tài chính..... **Error! Bookmark not defined.**

4.3 Một số kiến nghị**Error! Bookmark not defined.**

4.3.1. Về phía Nhà nước và Tổng công ty Viglacera Hạ Long	Error!
Bookmark not defined.	
4.3.2. Về phía doanh nghiệp.....	Error! Bookmark not defined.
KẾT LUẬN	Error! Bookmark not defined.
TÀI LIỆU THAM KHẢO	15

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

STT	Ký hiệu	Nguyên nghĩa
1	BCTC	Báo cáo tài chính
2	BEP	Tỷ suất sức sinh lời căn bản
3	DN	Doanh nghiệp
4	EPS	Thu nhập của một cổ phiếu
5	EBIT	Lợi nhuận trước thuế và lãi vay
6	HTK	Hàng tồn kho
7	LNST	Lợi nhuận sau thuế
8	ROA	Tỷ suất sinh lời của tài sản
9	ROE	Tỷ suất sinh lời của vốn chủ sở hữu
10	ROS	Tỷ suất lợi nhuận doanh thu
11	TS	Tài sản
12	TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
13	TSCĐ	Tài sản cố định
14	TSNH	Tài sản ngắn hạn
15	TSDH	Tài sản dài hạn
16	TSLĐ	Tài sản lưu động

DANH MỤC BẢNG

STT	Bảng	Nội dung	Trang
1	Bảng 3.1	Tình hình biến động tài sản nguồn vốn của Viglacera Hạ Long năm 2012 - 2014	36
2	Bảng 3.2	Cơ cấu tài sản của Viglacera Hạ Long, Viglacera Từ Sơn, Viglacera Đông Anh và nhóm ngành đến thời điểm 31/12/2014	44
3	Bảng 3.3	Cơ cấu nguồn vốn của Viglacera Hạ Long, Viglacera Từ Sơn, Viglacera Đông Anh và nhóm ngành đến thời điểm 31/12/2014	48
4	Bảng 3.4	Kết quả kinh doanh năm 2012 - 2014 của Viglacera Hạ Long	50
5	Bảng 3.5	Phân tích báo cáo kết quả kinh doanh của của Viglacera Hạ Long, Viglacera Từ Sơn, Viglacera Đông Anh và nhóm ngành đến thời điểm 31/12/2014	54
6	Bảng 3.6	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán giai đoạn năm 2012-2014 của Viglacera Hạ Long	57
7	Bảng 3.7	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Viglacera Hạ long, Viglacera Từ Sơn, Viglacera Đông Anh và nhóm ngành năm 2014	59
8	Bảng 3.8	Chỉ tiêu về cơ cấu tài chính giai đoạn năm 2012- 2014 của Viglacera Hạ Long	61
9	Bảng 3.9	Chỉ tiêu về cơ cấu tài chính giai đoạn năm 2014 của Viglacera Hạ Long, Viglacera Từ Sơn, Viglacera Đông Anh và nhóm ngành	64
10	Bảng 3.10	Chỉ tiêu về khả năng hoạt động giai đoạn năm 2012-2014 của Viglacera Hạ Long	65

11	Bảng 3.11	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi giai đoạn 2012 - 2014 của Viglacera Hạ Long	68
12	Bảng 3.12	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi năm 2014 của Viglacera Hạ Long Viglacera Từ Sơn, Viglacera Đông Anh và nhóm ngành	71
13	Bảng 3.13	Phân tích các hệ số thị trường giai đoạn 2012 – 2014 của Viglacera Hạ Long	73
14	Bảng 4.1	Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2015	82

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

STT	Biểu đồ	Nội dung	Trang
1	Hình 3.1	Sơ đồ tổ chức bộ máy của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long	32
2	Hình 3.2	Cơ cấu tài sản giai đoạn năm 2012 – 2014 của Viglacera Hạ Long	40
3	Hình 3.3	Cơ cấu tài sản ngắn hạn của Công ty	41
4	Hình 3.4	Cơ cấu tài sản của Viglacera Hạ Long, Viglacera Từ Sơn, Viglacera Đông Anh, nhóm ngành tính đến thời điểm 31/12/2014	45
5	Hình 3.5	Cơ cấu nguồn vốn của Công ty	47
6	Hình 3.6	Cơ cấu nguồn vốn của Viglacera Hạ Long, Viglacera Từ Sơn, Viglacera Đông Anh, nhóm ngành tính đến thời điểm 31/12/2014	49
7	Hình 3.7	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Viglacera Hạ Long, Viglacera Từ Sơn, Viglacera Đông Anh và nhóm ngành năm 2014	60
8	Hình 3.8	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi giai đoạn 2012 – 2014 của Viglacera Hạ Long	69
9	Hình 3.9	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi giai đoạn 2012 – 2014 của Viglacera Hạ Long, Viglacera Từ Sơn, Viglacera Đông Anh, nhóm ngành	72
10	Hình 3.10	Chỉ số P/E và chỉ số M/B giai đoạn năm 2012 – 2014 của Viglacera Hạ Long	74

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Để tồn tại và phát triển các doanh nghiệp cần chủ động về hoạt động sản xuất kinh doanh nói chung và hoạt động tài chính nói riêng. Điều này đặt ra cho các doanh nghiệp những yêu cầu và đòi hỏi đáp ứng kịp thời với những thay đổi của nền kinh tế và tận dụng những cơ hội để phát triển doanh nghiệp. Bởi vậy chủ doanh nghiệp phải có những đối sách thích hợp, nhằm tạo ra nguồn tài chính đáp ứng cho yêu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Phân tích tình hình tài chính có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc cung cấp thông tin cho các đối tượng quan tâm đến tình hình tài chính doanh nghiệp. Tình hình tài chính của doanh nghiệp thể hiện tình trạng hay thực trạng tài chính của doanh nghiệp tại một thời điểm và là kết quả của một quá trình. Căn cứ vào đó, các đối tượng sử dụng thông tin có thể biết được trạng thái tài chính cụ thể cũng như xu thế phát triển của doanh nghiệp cả về an ninh tài chính, mức độ độc lập tài chính, chính sách huy động vốn và sử dụng vốn, tình hình và khả năng thanh toán. Đồng thời, thông qua việc xem xét tình hình tài chính hiện tại cũng có thể dự báo được những chỉ tiêu tài chính chủ yếu trong tương lai, dự báo được những thuận lợi hay khó khăn mà doanh nghiệp có thể gặp phải. Từ đó, phát huy mặt tích cực, khắc phục mặt hạn chế trong hoạt động tài chính của doanh nghiệp, tìm ra những nguyên nhân cơ bản đã ảnh hưởng đến các mặt này và đề xuất được các biện pháp cần thiết để cải tiến hoạt động tài chính tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long là công ty đại chúng đã niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam, vì vậy yêu cầu cung cấp thông tin và phân tích tài chính nhằm đưa ra một cái nhìn khái quát, toàn diện về tình hình tài chính của Công ty là một yêu cầu cấp thiết. Do đó, để giúp các nhà đầu tư nắm bắt được xu hướng hoạt động, khả năng sinh lời của doanh nghiệp trong tương lai, dưới đây, tác giả lựa chọn đề tài "**Phân tích tài chính Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long**" cho Luận văn của mình. Bên cạnh việc đưa ra những phân tích, nhận xét về các chỉ số tài

chính trong hoạt động kinh doanh, tác giả cũng đề xuất một số những giải pháp để có thể cải thiện tình hình tài chính của doanh nghiệp.

Luận văn trình bày những cơ sở lý luận về phân tích tình hình tài chính DN và từ đó vận dụng phân tích thực trạng tình hình tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long. Trên cơ sở đó, tôi đã đặt ra một số câu hỏi nghiên cứu, cụ thể như sau:

1. Lý luận chung về phân tích tài chính trong doanh nghiệp được vận dụng như thế nào?
2. Thực trạng tình hình tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long như thế nào?
3. Đánh giá về những điểm mạnh cũng như hạn chế của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long trên những khía cạnh nào và ra sao?
4. Cần có những giải pháp đề xuất gì để nâng cao năng lực tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long?

Từ đó, luận văn sẽ đưa ra các biện pháp để nâng cao năng lực tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.

2. Tổng quan tài liệu nghiên cứu

Phân tích tài chính doanh nghiệp đã được nhiều tác giả đề cập đến trong các nghiên cứu của mình với những nội dung chuyên sâu nhất định. Có thể kể đến một số công trình nghiên cứu trong thời gian qua:

- Bạch Thu Hiền (2011), “*Phân tích tài chính Công ty cổ phần Kinh Đô*” đã xây dựng cơ sở lý luận về phân tích tài chính doanh nghiệp, ứng dụng phân tích thực trạng tình hình tài chính của Công ty cổ phần Kinh Đô và đề xuất các giải pháp góp phần hoàn thiện công tác phân tích tình hình tài chính phục vụ nhu cầu quản lý tài chính, sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, nội dung tác giả chỉ phân tích qua việc sử dụng số liệu tài chính trong 2 năm là 2009 và 2010. Điều này dẫn

tới tác giả có những đánh giá không bao quát, đầy đủ được tình hình tài chính của Công ty cổ phần Kinh Đô.

- Trần Thị Hồng Thúy (2010), "*Phân tích báo cáo tài chính tại Tổng công ty cổ phần vật tư nông nghiệp Nghệ An*" được thực hiện trên bộ số liệu của ba năm tài chính liên tiếp từ 2007 đến 2009. Tác giả đã phân tích các chỉ tiêu, số liệu tài chính trên bảng Cân đối kế toán và Báo cáo kết quả kinh doanh một cách đầy đủ, đa dạng. Tuy nhiên, việc phân tích Báo cáo lưu chuyển tiền tệ chưa được chú trọng thực hiện trong khi đây là một kênh thông tin hết sức quan trọng cung cấp cho nhà đầu tư bức tranh toàn cảnh về hoạt động của doanh nghiệp.

- Đinh Ngân Hà (2011), "*Phân tích báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Sữa Việt Nam*" được thực hiện trên bộ số liệu của ba năm tài chính liên tiếp từ 2008 đến 2011. Tác giả đã phân tích bằng phương pháp so sánh và chỉ tiêu tài chính được thực hiện trên bảng Cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ. Tuy nhiên, việc phân tích chỉ tập trung vào số liệu của năm 2010 và chưa thực sự phân tích một cách rõ ràng các chỉ tiêu tài chính của Công ty.

- Phùng Thị Hồng Nhung (2011), "*Phân tích tài chính tại Công ty Cổ phần TRAPHACO*" được thực hiện trên cơ sở lấy số liệu trong ba năm từ 2008 đến năm 2010 với nội dung phân tích các chỉ tiêu rất phong phú và đề cập đến phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ bằng việc phân tích các chỉ tiêu tỷ trọng của dòng tiền từ hoạt động kinh doanh, tỷ trọng dòng tiền từ hoạt động đầu tư, tỷ trọng dòng tiền từ hoạt động tài chính trên tổng lượng tiền lưu chuyển trong năm,... Hầu hết các luận văn thường bỏ qua các chỉ tiêu trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ thì báo cáo này đã sử dụng các yếu tố trên báo cáo để phân tích và nhận xét khách quan về tình hình tài chính của DN. Đây là ưu điểm rất lớn của công trình này.

- Nhiều tác giả cũng đề cập đến phân tích tài chính nhưng ở một khía cạnh khác, đó là hoàn thiện hệ thống báo cáo tài chính (BCTC) như: Trần Thị Thu Thủy - "*Hoàn thiện phân tích tình hình tài chính tại Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng*

sản Việt Nam", Cung Tố Loan (2004) - *"Hoàn thiện hệ thống báo cáo tài chính với việc phân tích tình hình tài chính tại Công ty Điện lực I"*, Nguyễn Thị Phương Thảo - *"Hoàn thiện phân tích tài chính tại Công ty Gang thép Thái Nguyên"*. Những nghiên cứu này tập trung vào việc hoàn thiện các BCTC nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và toàn diện hơn cho phân tích tài chính.

Các nghiên cứu trên đều đã đề cập đến những vấn đề chung về thực trạng phân tích tài chính công ty hiện nay, và đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện phân tích tài chính. Tuy nhiên, chưa có nghiên cứu nào phân tích tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long. Vì vậy, việc nghiên cứu và đánh giá phân tích tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long sẽ đưa ra được những ưu điểm và hạn chế trong hoạt động tài chính của công ty và là những thông tin cần thiết cho các đối tượng bên trong và ngoài công ty .

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về phân tích tài chính tại các doanh nghiệp và xây dựng khung phân tích áp dụng vào phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp
- Nhằm làm rõ thực trạng tài chính của doanh nghiệp từ đó chỉ ra những điểm mạnh cũng như hạn chế của công ty.
- Giúp cho những doanh nghiệp nắm rõ những biến động tình hình tài chính trong tương lai của mình mà có biện pháp đối phó thích hợp
- Đề xuất một số giải pháp thực tế và các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động quản lý tài chính doanh nghiệp.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu :

Đối tượng nghiên cứu: Luận văn tập trung làm rõ thực trạng hoạt động tài chính và đề xuất những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long

4.2. Phạm vi nghiên cứu:

- Phạm vi về không gian: Đề tài được nghiên cứu tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long

- Phạm vi về thời gian: Phân tích BCTC của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long được tập trung nghiên cứu trong giai đoạn từ năm 2012 - 2014.

5. Phương pháp nghiên cứu

- Nhằm tiếp cận, nghiên cứu và giải quyết vấn đề, luận văn đã sử dụng các phương pháp thu thập, thống kê, phân tích dữ liệu, sau đó tiến hành phương pháp so sánh, tổng hợp, đánh giá, dự báo.

- Các số liệu trong luận văn dựa trên các BCTC hàng năm của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long; Các bài viết được đăng trên các tạp chí, các báo, sách; luận án; các báo cáo hàng năm của Bộ tài chính; các trang Web.

6. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo, luận văn được kết cấu thành 4 chương như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận và tổng quan về phân tích báo cáo tài chính trong các doanh nghiệp.

Chương 2: Phương pháp nghiên cứu

Chương 3: Thực trạng tình hình tài chính Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.

Chương 4: Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH TRONG CÁC DOANH NGHIỆP

1.1 Phân tích tài chính tại các doanh nghiệp

1.1.1 *Khái niệm phân tích tài chính doanh nghiệp*

"Phân tích tài chính là một tập hợp các khái niệm, phương pháp, công cụ theo một hệ thống nhất định, cho phép thu thập và xử lý các thông tin kế toán cũng như các thông tin khác trong quản lý doanh nghiệp nhằm đưa ra những đánh giá chính xác, đúng đắn về tình hình tài chính, khả năng và tiềm lực của DN, giúp nhà quản lý kiểm soát tình hình kinh doanh của DN, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, cũng như dự đoán trước những rủi ro có thể xảy ra trong tương lai để đưa ra các quyết định xử lý phù hợp tùy theo mục tiêu theo đuổi."

Mỗi quan tâm hàng đầu của các nhà phân tích là đánh giá rủi ro phá sản tác động tới doanh nghiệp mà biểu hiện của nó là khả năng thanh toán, đánh giá khả năng cân đối vốn, năng lực hoạt động cũng như khả năng sinh lãi của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, các nhà phân tích tài chính tiếp tục nghiên cứu và đưa ra những dự đoán về kết quả hoạt động nói chung và mức doanh lợi nói riêng của doanh nghiệp trong tương lai. Nói cách khác, phân tích tài chính là cơ sở dự đoán tài chính - một trong các hướng dự đoán doanh nghiệp. Phân tích tài chính có thể ứng dụng theo nhiều hướng khác nhau: với mục đích tác nghiệp (chuẩn bị các quyết định nội bộ), với mục đích nghiên cứu, thông tin hoặc theo vị trí của nhà phân tích trong doanh nghiệp hoặc ngoài doanh nghiệp.

1.1.2 *Mục tiêu, ý nghĩa của phân tích tài chính doanh nghiệp*

Việc phân tích hoạt động tài chính nhằm xác định sức mạnh tài chính, biết được mức độ độc lập về mặt tài chính cũng như những khó khăn về tài chính mà doanh nghiệp đang phải đương đầu, nhất là lĩnh vực thanh toán. Qua đó, các nhà quản lý có thể đề ra các quyết định cần thiết về đầu tư, hợp tác, liên doanh, liên kết, cho vay...

Phân tích hoạt động tài chính được thực hiện dựa trên những dữ liệu tài chính trong quá khứ và hiện tại của doanh nghiệp để tính toán và xác định các chỉ tiêu phản ánh về an ninh tài chính của doanh nghiệp. Từ đó giúp cho những nhà quản lý nhìn nhận đúng đắn về vị trí hiện tại và an ninh tài chính của doanh nghiệp nhằm đưa ra các quyết định tài chính hữu hiệu. Vì vậy, yêu cầu đặt ra khi phân tích hoạt động tài chính là phải chính xác và toàn diện.

Phân tích hoạt động tài chính của doanh nghiệp nhằm mục đích đưa ra những nhận định sơ bộ, ban đầu về tài chính của doanh nghiệp. Qua đó, người sử dụng thông tin nắm được mức độ độc lập về mặt giá trị tài chính, về an ninh tài chính cũng như khó khăn mà doanh nghiệp phải đương đầu.

1.1.3 Vai trò của phân tích tài chính doanh nghiệp

Phân tích tài chính nhằm cung cấp thông tin một cách chính xác, trung thực và kịp thời để những người sử dụng thông tin này có thể đánh giá sức mạnh tài chính, khả năng hoạt động cũng như dự đoán về tương lai phát triển của doanh nghiệp. Phân tích tài chính của doanh nghiệp là mối quan tâm của nhiều nhóm người có lợi ích khác nhau (hay người sử dụng thông tin) và có thể chia ra thành hai nhóm chính:

*** Những người sử dụng thông tin bên trong doanh nghiệp**, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các nhà đầu tư, các cổ đông, người lao động...

Tuy nhiên trong nhóm những người này thì mức độ quan tâm hay mục đích phân tích tài chính của họ cũng không giống nhau.

Thứ nhất, mục tiêu của Hội đồng quản trị hay những cổ đông sáng lập là đảm bảo và phát triển vốn trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Sức mạnh này được quán triệt đến Ban giám đốc, hay những người quản lý, điều hành doanh nghiệp. Bởi vậy, họ sẽ quan tâm đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp cũng như khả năng sinh lời, khả năng tăng trưởng của doanh nghiệp.

Thứ hai, với Ban giám đốc, việc phân tích tài chính đem lại thông tin chính xác, đầy đủ và kịp thời về thực trạng tài chính của DN, qua đó giúp họ đưa ra những quyết định trong ngắn hạn và cả chiến lược kinh doanh trong dài hạn cho phù hợp với đặc điểm của doanh nghiệp nhằm thỏa mãn yêu cầu của Hội đồng quản trị.

Thứ ba, đối với các nhà đầu tư: các cổ đông hay các đối tác tham gia góp vốn liên doanh...phân tích tài chính giúp xác định được giá trị của DN, khả năng sinh lời, phân chia lợi nhuận cũng như hạn chế các rủi ro không mong muốn trong quá trình đầu tư.

Thứ tư, đó là những người lao động hay cán bộ công nhân viên trong DN, những người có quyền lợi gắn trực tiếp với DN. Phân tích tài chính giúp họ hiểu được họ đang làm việc trong một môi trường DN như thế nào và tương lai của họ ra sao. Điều này giúp họ củng cố niềm tin và tạo sự gắn kết lâu dài hơn với doanh nghiệp.

*** Những người sử dụng thông tin bên ngoài doanh nghiệp**, bao gồm: các nhà cung cấp, các trung gian tài chính, ngân hàng, các cơ quan chức năng của Nhà nước như: cơ quan thuế, cơ quan thống kê, cơ quan kiểm toán...

Thứ nhất đối với các nhà cung cấp nguyên vật liệu đầu vào, được coi là một trong những đối tác quan trọng nhất của DN, phân tích tài chính để biết được tình hình tài chính của DN nhằm đưa ra những quyết định liên quan đến phương thức bán hàng và thủ tục thanh toán cho phù hợp.

Thứ hai, liên quan đến các trung gian tài chính cũng như ngân hàng, tổ chức tín dụng... phân tích tài chính giúp các đơn vị này đưa ra những quyết định liên quan đến hạn mức tín dụng, thời hạn trả nợ và cả mức lãi suất cho vay cho phù hợp trong từng giai đoạn kinh doanh của doanh nghiệp.

Thứ ba, phân tích tài chính đối với cơ quan thuế sẽ hỗ trợ việc tính toán số thuế mà doanh nghiệp phải nộp có phản ánh chính xác lợi nhuận mà DN đạt được từ hoạt động sản xuất kinh doanh hay không. Trên thực tế, các DN luôn tìm cách để nộp ít thuế nhất, trong khi đó các cơ quan thuế thì ngược lại, luôn muốn thu được nhiều thuế nhất. Bởi vậy, việc phân tích tài chính sẽ giúp họ hiểu được chính xác doanh nghiệp đang làm gì, bằng cách nào và kết quả thực sự ra sao. Từ đó giúp họ có căn cứ đầy đủ và chính xác để thu thuế theo đúng luật.

Qua phân tích ta thấy nhu cầu sử dụng và khai thác thông tin của từng đối tượng sử dụng thông tin đối với thực trạng "bức tranh tài chính" ở doanh nghiệp rất đa dạng. Mỗi đối tượng tùy theo mục đích riêng của mình sẽ có chỉ tiêu phù hợp để

phân tích tài chính. Tuy vậy, sự hiểu biết về kế toán tài chính của từng đối tượng này lại không đồng đều và thường nảy sinh mâu thuẫn lợi ích do nhận thức khác biệt này. Tóm lại, dù có sự khác biệt nhất định nhưng phân tích tài chính sẽ giúp người sử dụng thông tin có thể đánh giá thực trạng tài chính doanh nghiệp, từ đó đưa ra những quyết định tối ưu phù hợp với lợi ích của mình.

1.2 Các tiêu chí đánh giá tình hình tài chính

1.2.1 Đánh giá khái quát tình hình tài chính Công ty

❖ Tình hình tài chính chung (qua bảng cân đối kế toán)

** Tình hình về tài sản*

Phân tích khái quát tình hình tài chính chung qua bảng cân đối kế toán cho ta biết về sự thay đổi các khoản mục về tài sản và nguồn vốn của DN qua các kỳ kinh doanh. Cụ thể hơn là phân tích diễn biến nguồn vốn và sử dụng vốn: xem xét đánh giá sự thay đổi của các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán.

Để tiến hành phân tích diễn biến nguồn vốn và sử dụng vốn, trước hết ta trình bày bảng cân đối kế toán dưới dạng bảng cân đối báo cáo (từ tài sản đến nguồn vốn), sau đó so sánh số liệu các kỳ trong từng chỉ tiêu của Bảng cân đối kế toán để xác định tình hình tăng giảm các chỉ tiêu đó trong DN theo nguyên tắc:

- Nếu tăng phần tài sản và giảm phần nguồn vốn thì được xếp vào cột sử dụng vốn
- Nếu giảm phần tài sản và tăng phần nguồn vốn thì được xếp vào cột nguồn vốn
- Nguồn vốn và sử dụng vốn phải cân đối với nhau

Cuối cùng, tiến hành sắp xếp các chỉ tiêu về nguồn vốn và sử dụng vốn theo những trình tự nhất định tùy theo mục tiêu phân tích và phản ánh vào bảng biểu.

Nội dung này cho ta biết trong một kỳ kinh doanh: tài sản và nguồn vốn tăng giảm bao nhiêu? Những chỉ tiêu nào là chủ yếu ảnh hưởng tới sự tăng giảm nguồn vốn và sử dụng vốn của DN? Từ đó có giải pháp khai thác các nguồn vốn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong doanh nghiệp.

** Tình hình về nguồn vốn*

Để tiến hành sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp cần có tài sản bao gồm: Tài sản cố định và đầu tư dài hạn, Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn. Để hình thành hai loại tài sản này phải có các nguồn tài trợ tương ứng, bao gồm:

- Nguồn vốn ngắn hạn là nguồn vốn mà doanh nghiệp sử dụng trong khoảng thời gian dưới 1 năm cho hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: các khoản nợ ngắn hạn, nợ phải trả nhà cung cấp và nợ phải trả ngắn hạn khác.

- Nguồn vốn dài hạn là nguồn vốn doanh nghiệp sử dụng lâu dài cho hoạt động kinh doanh, bao gồm: Nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn vốn vay nợ trung, dài hạn...

Nguồn dài hạn trước hết được đầu tư để hình thành Tài sản cố định, phần dư của nguồn vốn dài hạn và nguồn ngắn hạn được đầu tư hình thành nên Tài sản lưu động.

Để đánh giá khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, các nhà phân tích còn quan tâm đến chỉ tiêu vốn lưu động ròng hay vốn lưu động thường xuyên của doanh nghiệp. Chỉ tiêu này cũng là một yếu tố quan trọng và cần thiết cho việc đánh giá điều kiện cân bằng tài chính của một doanh nghiệp. Nó được xác định là phần chênh lệch giữa tổng tài sản lưu động và tổng nợ ngắn hạn.

$$\text{Vốn lưu động ròng} = \text{Tài sản lưu động} - \text{Nợ ngắn hạn}$$

Khả năng đáp ứng nghĩa vụ thanh toán, mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh và khả năng nắm bắt thời cơ thuận lợi của doanh nghiệp phụ thuộc phần lớn vào vốn lưu động nói chung và vốn lưu động ròng nói riêng. Do vậy, sự phát triển còn được thể hiện ở sự tăng trưởng vốn lưu động ròng.

Mức độ an toàn của tài sản ngắn hạn phụ thuộc vào mức độ của vốn lưu động thường xuyên. Phân tích tình hình đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, ta chỉ cần phải tính toán và so sánh giữa các nguồn vốn với tài sản.

- Khi Nguồn vốn dài hạn < Tài sản cố định hoặc tài sản lưu động < Nguồn vốn ngắn hạn (Có nghĩa là nguồn vốn thường xuyên < 0)

Nguồn vốn dài hạn không đủ đầu tư cho tài sản cố định, doanh nghiệp phải đầu tư vào tài sản cố định một phần Nguồn vốn ngắn hạn. Khi đó, Tài sản lưu động không đáp ứng đủ nhu cầu thanh toán nợ ngắn hạn, cán cân thanh toán của doanh nghiệp mất cân bằng, doanh nghiệp phải dùng một phần tài sản cố định để thanh toán nợ ngắn hạn đến hạn trả. Trong trường hợp như vậy, giải pháp của doanh nghiệp là tăng cường huy động vốn ngắn hạn hợp pháp hoặc giảm quy mô đầu tư dài hạn hay thực hiện đồng thời cả hai giải pháp đó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Tất Bình, 2009. *Phân tích hoạt động DN*. Hà Nội: Nxb Thống kê
2. Công ty cổ phần Viglacera Đông Anh, 2015. *Báo cáo tài chính năm 2014*
3. Công ty CP Viglacera Hạ Long, 2014. *Các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, BCTC*
4. Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn, 2015. *Báo cáo tài chính năm 2014*
5. Đặng Kim Cương và Nguyễn Công Bình, 2008. *Giáo trình thống kê DN - Lý thuyết bài tập và bài giải*. Hà Nội: Nxb Giao thông vận tải
6. Đinh Ngân Hà, 2011. *Phân tích BCTC của Công ty cổ phần Sữa Việt Nam*. Luận văn Th.S Tài chính – Ngân hàng.
7. Bạch Thu Hiền, 2011. *Phân tích tài chính Công ty cổ phần Kinh Đô*. Luận văn Th.S Tài chính – Ngân hàng.
8. Nguyễn Minh Kiều, 2009. *Tài chính DN căn bản*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Thống kê.
9. Võ Văn Nhị, 2007. *BCTC và báo cáo quản trị - Áp dụng cho DN Việt Nam*. Hà Nội: NXB Giao thông vận tải.
10. Phùng Thị Hồng Nhung, 2011. *Phân tích tài chính tại Công ty cổ phần Traphaco*. Luận văn Th.S Tài chính – Ngân hàng.
11. Nguyễn Năng Phúc, 2011. *Phân tích BCTC*. Hà Nội : Nxb Đại học kinh tế quốc dân
12. Nguyễn Ngọc Quang, 2012. *Phân tích BCTC*. Hà Nội: Nhà xuất bản Tài chính
13. Trần Thị Hồng Thúy, 2010. *Phân tích BCTC tại Tổng công ty cổ phần vật tư nông nghiệp Nghệ An*. Luận văn Th.S Tài chính – Ngân hàng.